

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày: 28-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Chương

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/HSST ngày 17/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 02/12/2021 đối với:

* Bị cáo: **Lê Thị H**, sinh ngày: 10/3/1975, tại xã Đại B, huyện An H, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1948 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1948, trú tại thôn M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Chồng: Nguyễn Văn P, sinh năm 1965, trú tại thôn M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: có 02 đứa, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2021, đến ngày 02/9/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Cẩm Q, huyện Cẩm Xuyên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo: **Võ Hữu B**, sinh ngày: 26/3/1973, tại xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Tân M, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông Võ Hữu M, sinh năm 1949 và con bà Lê Thị X, sinh năm 1950, trú tại thôn Tân M, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ Lê Thị H, sinh năm 1976, trú tại thôn Tân M, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: có 03 đứa, đứa lớn sinh năm 1996, đứa nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/9/2020 bị Công an huyện Cẩm Xuyên Xuyê ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC về hành vi “Đánh bạc”, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong ngày 06/9/2020.

Nhân thân: Ngày 11/7/2005, bị Công an huyện Cẩm Xuyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính không số về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, phạt tiền 500.000 đồng, đã chấp hành xong.

Ngày 27/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, với thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, tại Bản án số 31/HSST, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 30/5/2016 và nộp án phí HSST ngày 09/02/2015, đương nhiên được xóa án tích.

Ngày 16/11/2021, bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 1190 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với mức phạt tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2021, đến ngày 02/9/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Cẩm D, huyện Cẩm Xuyên đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo: **Trần Thị Ái V**, sinh ngày: 10/02/1979, tại xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên Trường Tiểu học và Trung học cơ sở P, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Chức vụ, đảng phái: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 22/11/2021, theo Quyết định số 41/QĐ/UBKTHU của Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con ông Nguyễn Trần V, sinh năm 1947, con bà Phạm Thị H, sinh năm 1949, trú tại thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Chồng: Nguyễn Huy H, sinh năm 1975, trú tại thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2021, đến ngày 02/9/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Cẩm Q, huyện Cẩm Xuyên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo: **Võ Hữu V**, sinh ngày: 09/9/1981, tại xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Tân M, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Võ Hữu H, sinh năm 1961 và con bà Đậu Thị H, sinh năm 1964, trú tại thôn Tân M, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1989, trú tại thôn Tân M, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: có 03 đứa, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2021, đến ngày 02/9/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Cẩm D, huyện Cẩm Xuyên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo: **Phạm Thị L**, sinh ngày: 20/11/1973, tại xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Quân chủng; Con ông Phạm Hồng N, sinh năm 1938, con bà Trần Thị Đ, sinh năm 1938, trú tại thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Chồng: Nguyễn Huy H, sinh năm

1971, trú tại thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: có 03 đứa, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/9/2021 tại xã Cẩm Q, huyện Cẩm Xuyên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Chị Phan Thị L, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trú tại: Thôn M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 24 phút ngày 30/8/2021, Lê Thị H sử dụng điện thoại đăng nhập tài khoản Facebook “Lê Hà” nhắn tin vào tài khoản Facebook “Tran Ai Van” của Trần Thị Ái V khởi xướng đánh bạc, V đồng ý. Đến 10 giờ 57 phút cùng ngày, V sử dụng điện thoại đăng nhập tài khoản Facebook “Tran Ai Van” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Võ Hữu V” rủ Võ Hữu V đến nhà anh đánh bạc, V đồng ý. Sau khi nhận được tin nhắn của V, Võ Hữu V rủ Võ Hữu B cùng thực hiện hành vi đánh bạc, B đồng ý. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, V và B đi xe Taxi đến nhà gia đình anh Nguyễn Huy V, trú tại: thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh có Phạm Thị L ở nhà (anh V hiện đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài, nhờ vợ chồng L quản lý và sử dụng). Khoảng 10 phút sau, V đi bộ đến, cùng B và V ngồi trước sân nhà anh Nguyễn Huy V chờ H đến. Trong lúc ngồi chờ, cả nhóm nhờ Phạm Thị L đi mua bài và nước để phục vụ cho việc đánh bạc, L đồng ý. L đi bộ đến cửa hàng tạp hóa của chị Phan Thị L, tại thôn M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh mua 06 bộ bài tứ lơ khơ loại 52 quân, 01 dây sữa tươi, 06 lon bò húc hết tổng số tiền 150.000đồng, mang về để tại thêm nhà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H đi bộ đến nhà anh Nguyễn Huy V. Khi thấy H đến, L lấy 06 bộ bài và nước đưa vào để sẵn trong phòng ngủ để phục vụ cho việc đánh bạc. Hà, V, B, V vào ngồi trên chiếc chiếu trúc có sẵn ở sân phòng ngủ theo vòng tròn rồi cùng nhau đánh bạc, dưới hình thức đánh “Phỏm”, được thua bằng tiền. Cách thức đánh bạc được các bị cáo thỏa thuận cụ thể như sau: Bộ bài tứ lơ khơ có 52 quân, được đánh số tự nhiên theo thứ tự từ 02 đến 10 và các chữ số J, Q, K, A, được chia cho mỗi người tham gia đánh 09 quân bài, riêng người chia bài thì được 10 quân, số quân bài còn lại sau khi chia xong được đặt úp xuống giữa chiếu, gọi là “Bài nọc”. Sau đó, người chia bài được đánh một quân bài cho người kế tiếp, theo thứ tự vòng tròn, người thứ hai xem xét quân bài người thứ nhất đánh, nếu ghép với các quân bài trên tay mình tạo thành “Phỏm” thì lấy quân bài đó (gọi là “Ăn”) và đánh một quân bài trên tay mình cho người tiếp theo, nếu không tạo thành “Phỏm” thì bốc một quân bài ở “Bài nọc” rồi đánh một quân bài cho người kế tiếp, cứ thế tiếp tục đánh đến khi người chơi đánh được bốn vòng hoặc hết các quân “Bài nọc” giữa chiếu thì kết thúc ván đánh. Kết thúc ván đánh, người nào có nhiều “Phỏm” hạ xuống, còn số con bài trên tay cộng lại ít điểm nhất là người thắng cuộc và tiếp tục được chia bài đánh ván tiếp theo. “Phỏm” tức là người nào có từ 3 quân bài trở lên cùng chất liên tiếp hoặc có từ 3 đến

4 quân bài cùng hàng. Trong ván bài, người nào có 3 “Phỏm” thì được gọi là “Ù” và không có “Phỏm” nào thì được gọi là “Cháy”. Sau khi kết thúc ván đánh, người chơi hạ “Phỏm” của mình xuống và cộng điểm các quân bài còn lại trên tay. Cách tính điểm là quân “A” được tính 1 điểm, quân “J” được tính 11 điểm, quân “Q” được tính 12 điểm, quân “K” được tính 13 điểm, các quân bài còn lại được tính theo giá trị các chữ số thể hiện trên quân bài. Trong ván bài, nếu người chơi đánh bị đối phương ăn quân bài lần thứ nhất thì phải trả 20.000 đồng, bị ăn quân bài lần thứ hai thì phải trả 40.000 đồng, bị ăn quân bài chót hạ thì phải trả 60.000 đồng cho người ăn được. Trường hợp bị đối phương ăn cả 3 quân bài thì đối phương “Ù”, người bị ăn 3 quân bài phải trả cho người “Ù” số tiền 300.000 đồng, các người chơi còn lại không phải trả tiền. Trường hợp trong ván bài hoặc kết thúc ván bài nếu người chơi ăn và tự bốc bài hoặc tự bốc bài được 03 phỏm thì gọi là “Ù” và thắng tiền của những người chơi còn lại mỗi người 100.000 đồng. Trường hợp kết thúc ván bài không có người chơi “Ù” thì những người chơi tiến hành hạ phỏm, tính điểm và so bài. Người chơi có số điểm thấp nhất sẽ thắng và thắng tiền của người chơi có số điểm cao nhất là 60.000 đồng, người chơi có số điểm cao thứ hai là 40.000 đồng, người chơi có số điểm cao thứ ba là 20.000 đồng, thắng tiền của người chơi không có phỏm gọi là “Cháy” số tiền 80.000 đồng. Trường hợp hạ phỏm nếu người chơi có phỏm K (không ăn của đối phương) thì được gọi là “Ù K”, mỗi người chơi còn lại phải trả cho người này mỗi người 100.000 đồng, rồi sau đó nhóm hạ phỏm, tính điểm, so bài để xác định người thắng thua như trên. Tại ván bài đầu tiên, V xáo rồi đưa cho Hà chia, nhóm đánh thống nhất nếu trong ván bài có người “Ù” thì Hà sẽ bốc số tiền 20.000 đồng từ người này để ở chiếu nhằm trả tiền nhà, tiền công, tiền mua bài, nước cho L. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, trong lúc nhóm đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Cẩm Xuyên phát hiện bắt quả tang và lập biên bản thu giữ số tiền tại chiếu bạc là 8.900.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếc chiếu trúc, tạm giữ một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Lê Thị H 2.420.000 đồng; Trần Thị Ái V 2.280.000 đồng; Võ Hữu V 2.250.000 đồng; Võ Hữu B sử dụng số tiền 1.950.000 đồng.

* **Về vật chứng:** Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.900.000 đồng. Hiện đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên chuyển vào tài khoản tạm giữ Công an huyện Cẩm Xuyên.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy J5, màu đồng, gắn số sim 0374.718.271, thu của Võ Hữu V, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng;

- 01 điện thoại Iphone 6s, màu đồng, màn hình bị vỡ một phần, máy không lên nguồn, bên trong gắn thẻ sim Viettel số: 8984048000032621537 thu của Trần Thị Ái V;

- 01 điện thoại OPPO A54, màu xanh dương, bên trong gắn thẻ sim Mobifone 8401201112930974, thu của Lê Thị H, máy đã qua sử dụng;

- 01 chiếc chiếu trúc, màu vàng có kích thước 1,6 x 2 mét, đã qua sử dụng;

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng.

Vật chứng không thu giữ được: Theo lời khai của các bị cáo và người làm chứng Phan Thị L, Phạm Thị L đã mua 06 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân để các bị cáo đánh bạc. Quá trình đánh bạc các bị cáo mới sử dụng 01 bộ, còn lại 05 bộ, khi bị bắt giữ các bị cáo đã vứt đi, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được để xử lý.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKSCX ngày 15/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố Lê Thị H, Võ Hữu B, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V và Phạm Thị L về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Thị H mức án tù 06 đến 09 tháng tù; Phạt bổ sung từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17, Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Võ Hữu B mức án tù 06 đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Ái V số tiền từ 35.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu V số tiền 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị L số tiền 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 8.900.000đồng; Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước điện thoại thu của bị cáo Võ Hữu V, Trần Thị Ái V, Lê Thị H; tịch thu tiêu hủy sim điện thoại thu bị cáo Võ Hữu V, Trần Thị Ái V, Lê Thị H, 01 chiếc chiếu trúc, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc Lê Thị H, Võ Hữu B, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V và Phạm Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H, Võ Hữu B, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V và Phạm Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp

với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 30/8/2021, tại nhà của gia đình anh Nguyễn Huy V, do Phạm Thị L là người quản lý sử dụng, thuộc địa phận thôn Thanh M, xã Cẩm Q, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên phát hiện và bắt quả tang Lê Thị H, Võ Hữu B, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V thực hiện hành vi đánh bạc, dưới hình thức “Đánh Phỏm”; Tang vật thu tại chiếu bạc: gồm có số tiền 8.900.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếc chiếu trúc và một số đồ vật, tài liệu liên quan. Quá trình điều tra xác định việc các đối tượng đánh bạc được sự đồng ý của Phạm Thị L và L là người giúp sức mua bài, nước uống và sữa cho bốn bị cáo trực tiếp đánh. Số tiền của các bị cáo dùng vào đánh bạc được xác định: Lê Thị H 2.420.000 đồng, Trần Thị Ái V 2.280.000 đồng, Võ Hữu V 2.250.000 đồng, Võ Hữu B 1.950.000 đồng.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Thị H, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V và Phạm Thị L được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Lê Thị H có bố là người có công với cách mạng, là thương binh, bản thân bị cáo mắc bệnh ung thư đang điều trị (theo bị cáo khai: bị cáo đã khám và điều trị tại Bệnh viện K3 Tân Triều - Hà Nội, hồ sơ bệnh án của bị cáo bị trộm lủ lút năm 2020 cuốn trôi, hiện đang có bệnh án lưu tại bệnh viện; Trạm y tế xã Cẩm Q, huyện Cẩm Xuyên cũng có văn bản xác nhận Lê Thị H có trong danh sách quản lý người bị ung thư trên địa bàn xã); bị cáo Trần Thị Ái V có bố, mẹ là người có công với cách mạng, bố là thương binh, được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Võ Hữu B được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo; có bố đẻ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] *Về tính chất, vai trò và hình phạt đối với các bị cáo:* Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội.

Trong vụ án, bị cáo Lê Thị H giữ vai trò thứ nhất, là người khởi xướng việc đánh bạc và là người thực hành, số tiền dùng vào việc đánh bạc lớn nhất nên phải chịu mức án cao nhất. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, ngoài bị cáo Phạm Thị L tham gia giúp sức thì các bị cáo đều là người thực hành, tổng số tiền đánh bạc chỉ trên mức khởi điểm của điều luật quy định; bị cáo Lê Thị H chỉ đặt vấn đề đánh bạc với bị cáo Trần Thị Ái V, sau đó Trần Thị Ái V và các bị cáo khác đã tự liên hệ với nhau đến địa điểm đánh bạc, chuẩn bị công cụ phương tiện đánh bạc trước rồi bị cáo H mới đến; bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, mặt

khác bản thân bị cáo đang phải điều trị căn bệnh ung thư. Vì vậy, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cần cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương cũng đã đủ nghiêm, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và răn đe phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo, nhân văn của pháp luật.

Đối với bị cáo Võ Hữu B, là đồng phạm với vai trò là người thực hành, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít nhất. Tuy nhiên, bị cáo có quá trình nhân thân xấu, có một tiền sự về hành vi đánh bạc. Mặt khác, trong thời gian bị khởi tố, điều tra về hành vi đánh bạc nói trên, ngày 16/11/2021 bị Công an huyện Thạch Hà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với mức phạt tiền 1.500.000đồng, đã chấp hành xong. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Trần Thị Ái V, Võ Hữu V là đồng phạm với vai trò người thực hành, số tiền dùng vào việc đánh bạc lần lượt là 2.280.000 đồng và 2.250.000 đồng; bị cáo Phạm Thị L tham gia với vai trò là người giúp sức mua bài, nước uống, sữa và cho các bị cáo sử dụng địa điểm để đánh bạc. Xét thấy, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền đánh bạc không lớn. Vì vậy, cần xử phạt hình phạt chính đối với bị cáo là phạt tiền cũng đủ nghiêm, đủ sức răn đe, giáo dục, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 321 BLHS đối với bị cáo Lê Thị H, Võ Hữu B phạt bổ sung các bị cáo số tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.900.000đồng thu tại chiếu bạc; Đối với điện thoại di động thu của Lê Thị H, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V, đây là vật chứng liên quan đến việc các bị cáo sử dụng liên lạc để đánh bạc nên phải tịch thu bán sung quỹ Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại thu của các bị cáo, 01 chiếc chiếu trúc, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

[7] Ông Nguyễn Huy H (chồng Phạm Thị L) là người được anh Nguyễn Huy V giao quyền quản lý và sử dụng nhà ở của anh V. Tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, ông H không có mặt ở nhà, không biết việc Phạm Thị L đồng ý cho các bị cáo đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị H, Võ Hữu B, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V và Phạm Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Khoản 2 Điều 35 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị H **08 (Tám) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách **16 (Mười sáu) tháng**, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2021).

Phạt bổ sung **15.000.000đồng** (Mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 35; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu B **06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Khẩu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 30/8/2021 đến ngày 02/9/2021.

Phạt bổ sung từ **10.000.000đồng** (Mười triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ái V số tiền **35.000.000đồng** (Ba mươi lăm triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu V số tiền **30.000.000đồng** (Ba mươi triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm b Khoản 1 Điều 32; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị L số tiền **25.000.000đồng** (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam **8.900.000 đồng** (Tám triệu chín trăm nghìn đồng). Số tiền hiện đang tạm giữ tại số tài khoản 3949.0.9042387.00000 của Công an huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại Samsung Galaxy J5, màu đồng, số IMEI1: 357202078447092; IMEI2: 357203078447090, thu giữ của Võ Hữu V được niêm phong trong chiếc phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng;

+ 01 (Một) điện thoại Iphone 6s, màu đồng, màn hình bị vỡ một phần, máy không lên nguồn, thu giữ của Trần Thị Ái V được niêm phong trong chiếc phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại OPPO A54, màu xanh dương, số IMEI: 869058058441096, IMEI2: 869058058441088 thu giữ của Lê Thị H được niêm phong trong chiếc phong bì thư có chữ ký của các thành phần tham gia, máy đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) số sim 0374.718.271, thu của Võ Hữu V; 01 (Một) thẻ sim Viettel số: 8984048000032621537, thu của Trần Thị Ái V; 01 (Một) thẻ sim Mobifone 8401201112930974;

+ 01 chiếc chiếu trúc, màu vàng có kích thước 1,6 x 2 mét, đã qua sử dụng;

+ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh)

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Lê Thị H, Võ Hữu B, Trần Thị Ái V, Võ Hữu V và Phạm Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Ngọc Kỳ Nguyễn Văn Ty

Nguyễn Duy Hoàng

